

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC - LÀO CAI**
Bản án số: 23/2025/HSST
Ngày 25/9/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Đức Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trọng Bằng và bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân khu vực - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai tham gia phiên toà: Ông
Lã Chúc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực - Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/TLST- HS, ngày 08 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST- HS ngày 12/9/2025 đối với bị cáo.

Trần Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/8/1991, tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là thôn A, xã B, tỉnh Lào Cai); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1967 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1969; cùng trú tại: Thôn A, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là thôn A, xã B, tỉnh Lào Cai); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: 01. Tại Quyết định số 86/QĐ-TA ngày 25/8/2022 của TAND huyện B, tỉnh Lào Cai đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn H với thời hạn 15 tháng. Đến ngày 26/10/2023 Trần Văn H chấp hành xong Quyết định. Tính đến ngày phạm tội, bị cáo chưa được xóa tiền sự.

Về nhân thân: Tại Quyết định số 59/QĐ-TA ngày 25/9/2020 của TAND huyện B, tỉnh Lào Cai đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn H với thời hạn 12 tháng. Đến ngày 07/7/2021 Trần Văn H chấp hành xong Quyết định. Tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau: Hồi 11 giờ 05 phút, ngày 22/6/2025, Công an xã B đang làm nhiệm vụ tại thôn H, xã B, tỉnh Lào Cai phát hiện Trần Văn H có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma

túy nên tiến hành kiểm tra. Trần Văn H đã tự giác giao nộp 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy màu trắng, trong có một gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có chứa các cục chất bột khô, màu trắng, vón cục, Trần Văn H khai nhận là ma túy loại Heroin mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo đúng quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Trần Văn H: 01 điện thoại nhãn hiệu Mobile phone Oppo. Tại Bản kết luận giám định ma túy số 213/KL-KTHS ngày 24/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,174 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Trần Văn H là chất ma túy, loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy Trần Văn H khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22/6/2025, H dùng điện thoại của mình liên lạc với người đàn ông tên T mục đích nhờ Tư mua ma túy để sử dụng nhưng không liên lạc được. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, H gặp Phạm Hoàng N qua nói chuyện được biết N có việc đi lên khu vực thôn Hoàng L, xã B, tỉnh Lào Cai, nên H hỏi đi nhờ, N đồng ý. N chở H đi từ xã B, tỉnh Lào Cai đến khu vực bãi tập kết vật liệu của anh Giàng Văn D tại thôn H, xã B, tỉnh Lào Cai. Tại đây, H đã tìm gặp được người đàn ông tên T, H nhờ T mua hộ 500.000 đồng ma túy Heroine và hứa trả công cho T bằng ma túy. Sau khi mua được ma túy, H cầm gói ma túy đi đến khu vườn ngô cạnh bãi tập kết để chia nhỏ ma túy trả công cho T và sử dụng. H chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số 16/CT-VKSKV7 ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai, truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,097 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định và bì niêm phong. Tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu 01 điện thoại nhãn hiệu Mobile phone Oppo, mặt trước có kính màu đen, mặt sau và viền bằng kim loại màu vàng, kèm theo 02 thẻ sim, để đảm bảo thi hành án.

+ Tuyên bố bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn H không có ý kiến tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được hòa nhập với cộng đồng và đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Lào Cai đã truy tố và đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ kết luận, bị cáo Trần Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự mua 1,174 gam Heroin với mục đích để sử dụng đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Trần Văn H đã thực hiện là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi, là mầm mống dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và có ông nội là Trần Văn được Nhà nước trao tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn H là người có nhân thân xấu. Vì trong thời gian từ năm 2020 đến tháng 9 năm 2022 bị cáo đã 02 lần bị TAND huyện B, tỉnh Lào Cai đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc theo quyết định, bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, lại tái nghiện ma túy dẫn đến phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Văn H là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, tàng trữ ma túy để sử dụng, không có lợi nhuận. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng gồm: 1,097 gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Mobile phone Oppo, bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với một người đàn ông tên T

nhằm trao đổi việc mua ma túy, nhưng không liên lạc được với người này, nên không có giao dịch xảy ra. Do vậy, chiếc điện thoại trên không phải là phương tiện phạm tội, cần trả lại cho bị cáo, do bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm. Nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với người đàn ông tên T bị cáo Trần Văn H khai đã mua ma túy hộ bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người đàn ông nên không xử lý được.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn H: quá trình điều tra xác định bị cáo đang trong thời gian điều trị nghiện chất ma túy bằng thuốc thay thế tại Bệnh viện đa khoa huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là Bệnh viện đa khoa khu vực B), bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng hành vi này xảy ra trước ngày 01/7/2025. Căn cứ Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự thì bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Công an tỉnh Lào Cai đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn H là đúng quy định.

- Anh Phạm Hoài N: Quá trình điều tra xác định anh N là người chở bị cáo Trần Văn H từ khu vực xã B, tỉnh Lào Cai đến thôn H, xã B, tỉnh Lào Cai; anh N không biết bị cáo H đi mua ma túy, nên không xử lý đối với anh Phạm Hoài N.

[8] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 22/6/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 1,097 (Một phẩy không chín bảy) gam Heroin còn lại sau trích mẫu giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được đựng trong 01 (một) bì thư in sẵn, trên một mặt của bì thư niêm phong có ghi dòng chữ "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn H tại thôn H, xã B, tỉnh Lào Cai ngày 22/6/2025" theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2025.

Tạm giữ của bị cáo Trần Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu 01 điện thoại nhãn hiệu Mobile phone Oppo, mặt trước có kính màu đen, mặt sau và viền bằng kim loại màu vàng, có dòng chữ in màu đen: S/N :HIMF 79IFQKWOOC, Imei1: 866155066089678, Imei2: 866155089660, mở kiểm tra bên trong máy có số Imei1: 869802068377174 kèm theo 02 thẻ sim, để đảm bảo thị hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Ân xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Trọng Bằng

Nguyễn Thị Thu Hương

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7- Lào Cai;
- Bị cáo Hoàng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh LC (PV06);
- Phòng THADS khu vực 7- Lào Cai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Láo Tả

Vũ Minh Huấn

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thị xã Sa Pa;
- Bị cáo Chính;
- Người bào chữa;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh LC;
- CCTHADS thị xã Sa Pa;
- CQCSĐT Công an thị xã Sa Pa;
- CQTHAHS Công an thị xã Sa Pa;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS- VP - THS-THAHS (6);

Ngô Đức Quang

